

Số: *2187* /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày *21* tháng *12* năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin  
năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Điều 2.** Trung tâm Thông tin phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đôn đốc, giám sát, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch này đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TTTT (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thành Hưng**

## **KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017**

**Bộ Thông tin và Truyền thông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2287 /QĐ-BTTTT ngày 21 /12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020; Quyết định 1629/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt bổ sung nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ công văn số 2718/BTTTT-THH ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

### **II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

#### **1. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin**

- Nâng cấp, vận hành hệ thống mạng WAN, LAN, trung tâm dữ liệu dùng



chung liên kết các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ hoạt động an toàn, ổn định, liên tục 24/7, kết nối Internet tốc độ cao, thông suốt.

- Xây dựng, triển khai giải pháp tổng thể về giám sát, xử lý sự cố và chuẩn hoá công tác bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- 70% cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp chứng thư số sử dụng chữ ký số để trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

## **2. Cung cấp đầy đủ thông tin và dịch vụ công trực tuyến**

- Đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin chính thống của Bộ Thông tin và Truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ. Tỷ lệ hồ sơ nộp qua dịch vụ công trực tuyến đạt 60%.

- Kết nối 100% dịch vụ công liên quan đến thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp với Hệ thống hải quan một cửa quốc gia theo yêu cầu của Tổng Cục Hải quan.

- Bảo đảm sẵn sàng về mặt kỹ thuật để thực hiện tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của Bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.

## **3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ**

- Tích hợp các hệ thống thông tin dùng chung (hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống thông tin nội bộ), tạo lập môi trường chia sẻ thông tin rộng khắp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- 100% văn bản không mật trình Lãnh đạo Bộ và 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- 80% cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường mạng.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

## **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Nâng cao chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin**

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ làm việc tại trụ sở Cục Tần số vô tuyến điện, truy nhập Internet băng rộng tốc độ cao, kết nối với hạ tầng mạng WAN của Bộ.

- Mở rộng băng thông đường truyền số liệu, bổ sung điểm kết nối tới các cơ quan, đơn vị hiện chưa kết nối.

- Quy hoạch dải địa chỉ IP đối với mạng WAN/LAN của Bộ, bảo đảm tính tương thích, sẵn sàng đối với IPv6.

- Nâng cấp và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng kỹ thuật Trung tâm dữ liệu tại trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông; điều chuyển, vận hành tập trung các máy chủ, các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu.

- Tiếp tục duy trì và vận hành ổn định hệ thống giao ban trực tuyến.

- Triển khai cơ chế đăng nhập một lần (single sign on) đối với các hệ thống thông tin dùng chung.

- Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử và chữ ký số; tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin nội bộ và dịch vụ công trực tuyến.

- Phát triển cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bộ, cơ sở dữ liệu hồ sơ hành chính điện tử.

## **2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan**

- Xây dựng, hướng dẫn và giám sát triển khai Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử.

- Duy trì hoạt động hệ thống thư điện tử, liên tục bảo đảm an toàn thông tin; hoàn tất thống suốt việc chuyển đổi hệ thống quản lý văn bản và điều hành sang nền tảng công nghệ web; mở rộng phạm vi sử dụng hệ thống thông tin nội bộ tới tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Liên kết thông tin từ trang/cổng thông tin điện tử, hệ thống điều hành, tác nghiệp nội bộ của cơ quan, đơn vị với Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

- Xây dựng và hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

## **3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Xây dựng Quy chế quản lý, cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Bổ sung, xây dựng mới và tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lên Cổng thông tin điện tử; áp dụng thống nhất cơ chế đăng nhập một lần đối với liên thông dịch vụ công trực tuyến.

- Theo dõi, rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông, cập nhật danh sách các dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 trong năm 2017.

- Xây dựng, triển khai phương án kết nối, tích hợp thông tin dịch vụ công từ Cổng thông tin điện tử của Bộ với Hệ thống hải quan một cửa quốc gia và Cổng dịch vụ công quốc gia; sử dụng các kênh truyền riêng, được mã hóa để kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các Cổng thông tin điện tử.

#### **4. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai giải pháp tổng thể về kiểm tra, giám sát, ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin.

- Thẩm định, đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc Bộ.

- Tổ chức diễn tập phòng, chống tấn công mạng và phần mềm độc hại.

#### **5. Nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực**

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ.

- Bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin để nâng cao năng lực đề xuất, xây dựng và triển khai biện pháp đáp ứng các điều kiện kỹ thuật về phát triển Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và ứng cứu, khắc phục sự cố.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức liên quan tham gia các khoá tập huấn sử dụng hệ thống thông tin dùng chung và các nội dung liên quan khác về tăng cường năng lực xử lý, tác nghiệp công việc trên môi trường mạng.

*(Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch kèm theo).*

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:**

- Chủ động sắp xếp nguồn lực, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công đúng quy định, bảo đảm hoàn thành tốt và đúng tiến độ.

- Triển khai cung cấp và thực hiện thống kê số liệu kết quả xử lý đối với nhóm dịch vụ công cần cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 tại Phụ lục; phối hợp với Trung tâm Thông tin để tích hợp lên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn và yêu cầu của Trung tâm Thông tin để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

#### **2. Trung tâm Thông tin**

- Chủ trì tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và đánh giá mức độ

hoàn thành Kế hoạch này bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung được phê duyệt.

- Đề xuất, báo cáo Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông xem xét, điều chỉnh nội dung của Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế.

- Quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu dùng chung của Bộ, bảo đảm an toàn thông tin; tổng hợp và trình Bộ trưởng phê duyệt kinh phí điều chuyển, vận hành tập trung các máy chủ, các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tại Trung tâm dữ liệu dùng chung.

### **3. Vụ Kế hoạch – Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Bộ trưởng bố trí kinh phí các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện bố trí kinh phí theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành đơn giá, định mức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

### **4. Cục Bưu điện Trung ương**

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin duy trì hạ tầng mạng WAN, LAN, kết nối truy nhập Internet băng rộng tốc độ cao và hệ thống mạng riêng ảo giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin bảo đảm các cuộc họp qua truyền hình hội nghị trực tuyến của Bộ.

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



Phụ lục 1

**DANH MỤC NHÓM DỊCH VỤ CÔNG ĐƯỢC ƯU TIÊN CUNG CẤP TRỰC  
TUYỂN MỨC ĐỘ 3 VÀ 4 TẠI BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
TRONG NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2887 /QĐ-BTTTT ngày 8 /12/2016  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

-----

**I. Cục Viễn thông**

TT	Nhóm thủ tục hành chính	Mức độ
1	Cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu – phát sóng vô tuyến điện	3

**II. Cục Tần số vô tuyến điện**

TT	Nhóm thủ tục hành chính	Mức độ
1	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tuyến truyền dẫn vi ba	4

**III. Trung tâm Internet Việt Nam**

TT	Nhóm thủ tục hành chính	Mức độ
1	Đăng ký hoạt động Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam	4
2	Cấp phát sử dụng địa chỉ IP (v4/v6)	4
3	Cấp phát sử dụng số hiệu mạng	4
4	Đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.VN”	4

## Phụ lục 2

### DANH MỤC NHIỆM VỤ THUỘC KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2187 /QĐ-BTTTT  
ngày 21 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì
1	Xây dựng và phát triển Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử	Trung tâm Thông tin
2	Hoạt động Ban điều hành/Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về công nghệ thông tin	Cục Tin học hoá/Trung tâm Thông tin
3	Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung tại trụ sở Cục Tần số vô tuyến điện	Trung tâm Thông tin
4	Điều chuyển, vận hành tập trung các máy chủ, các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị tại các Trung tâm dữ liệu dùng chung của Bộ	Trung tâm Thông tin
5	Duy trì, bảo dưỡng vận hành hệ thống hạ tầng Phòng máy chủ tại Trụ sở Bộ Thông tin và Truyền thông.	Trung tâm Thông tin
6	Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các đơn vị lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ, liên thông với Cổng Thông tin một cửa quốc gia (Hải quan một cửa), Cổng dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Thông tin
7	Kết nối, chia sẻ thông tin từ trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, hệ thống điều hành, tác nghiệp nội bộ của các đơn vị với Cổng Thông tin điện tử của Bộ; triển khai cơ chế đăng nhập một lần.	Trung tâm Thông tin
8	Thực hiện công khai tiến độ giải quyết hồ sơ dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử	Trung tâm Thông tin
9	Triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử và chữ ký số; tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung	Trung tâm Thông tin
10	Bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin	Cục Tin học hoá
11	Tuyên truyền về ứng dụng công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử, Kiến trúc Chính phủ điện tử	Cục Tin học hoá/Trung tâm Thông tin
12	Cập nhật trang thông tin điện tử và bảo đảm an toàn thông tin của Văn phòng	Văn phòng Bộ
13	Xây dựng và cập nhật phần mềm quản lý tài sản	Văn phòng Bộ



14	Xây dựng và cập nhật phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Vụ Tổ chức cán bộ
15	Xây dựng phần mềm quản lý kho tem bưu chính	Vụ Bưu chính
16	Xây dựng phần mềm quản lý xuất nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng	Vụ Công nghệ thông tin
17	Xây dựng phần mềm quản lý xuất nhập khẩu sản phẩm phần mềm, nội dung số	Vụ Công nghệ thông tin
18	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	Vụ Pháp chế
19	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính của Bộ	Vụ Pháp chế
20	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp điển văn bản quản lý pháp luật của Bộ	Vụ Pháp chế
21	Xây dựng và vận hành mạng LAN của Trường Cao đẳng Công nghiệp in	Trường Cao đẳng Công nghiệp in
22	Cập nhật và duy trì trường đào tạo online của Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông	Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông
23	Xây dựng hệ thống xác thực điện tử quốc gia	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia
24	Xây dựng hệ thống quản lý, khai thác chứng thực số nước ngoài và hỗ trợ CA công cộng được công nhận quốc tế	Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia
25	Đầu tư mua sắm thiết bị và xây dựng Trung tâm dữ liệu an toàn mạng	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam
26	Đầu tư tăng cường năng lực Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng quốc gia nhằm hỗ trợ cho một số cơ quan Bộ, ngành hoặc địa phương	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam